

Số: 54/2017/QĐST - DS

Mỏ Cày Nam, ngày 21 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 77/2017/TLST - DS ngày 01 tháng 6 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1978

Trú tại: Ấp P, xã A, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Bà Dương Thị H, sinh năm 1968

Trú tại: Ấp P, xã A, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Ngô Văn C, sinh năm 1965

Trú tại: Ấp P, xã A, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 211 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Bà Nguyễn Thị T và bà Dương Thị H, ông Ngô Văn C.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Dương Thị H và ông Ngô Văn C có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền nợ hụi là 70.150.000 (Bảy mươi triệu một trăm năm mươi ngàn) đồng, ghi nhận bà Nguyễn Thị T không yêu cầu tính lãi. Thời hạn hoàn trả khi quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả

các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Dương Thị H và ông Ngô Văn C tự nguyện liên đới nộp 877.000 (tám trăm bảy mươi bảy ngàn) đồng.

Bà Nguyễn Thị T tự nguyện nộp 876.500 (tám trăm bảy mươi sáu ngàn) đồng nhưng được khấu trừ vào tạm ứng án phí 2.525.000 (hai triệu năm trăm hai mươi lăm ngàn) đồng đã nộp theo biên lai thu số 0007840 ngày 01/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre. Bà T được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre hoàn lại 1.648.500 (một triệu sáu trăm bốn mươi tám ngàn năm trăm) đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc phẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam, T. Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Nam, T. Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM

Thẩm phán

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Uyên